

VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG HÌNH THÀNH KỸ NĂNG MỀM VÀ NĂNG LỰC THÍCH ỨNG CHO SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI 4.0

Trần Huỳnh Thị Hương Lan
Trường Đại học Tiền Giang

Tóm tắt: Giáo dục thể chất không chỉ góp phần nâng cao sức khỏe mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành kỹ năng mềm và năng lực thích ứng cho sinh viên trong thời đại 4.0. Thông qua các hoạt động vận động, thể thao và rèn luyện tập thể, sinh viên được phát triển tinh thần hợp tác, kỹ năng giao tiếp, tư duy sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề. Đồng thời, giáo dục thể chất giúp sinh viên hình thành thói quen sống lành mạnh, khả năng tự quản lý bản thân và thích nghi linh hoạt với môi trường học tập - làm việc thay đổi nhanh chóng.

Từ khóa: Giáo dục thể chất; kỹ năng mềm; năng lực thích ứng; sinh viên.

THE ROLE OF PHYSICAL EDUCATION IN THE FORMATION OF SOFT SKILLS AND ADAPTIVE COMPETENCIES FOR STUDENTS IN THE 4.0 ERA

Abstract: Physical education not only contributes to improving health but also plays an important role in forming soft skills and adaptive capacity for students in the 4.0 era. Through movement, sports, and team training, students develop a spirit of collaboration, communication skills, creative thinking, and problem-solving abilities. At the same time, physical education helps students form healthy living habits, self-management and flexibly adapt to rapidly changing learning and working environments.

Keywords: Physical education; soft skills; adaptive capacity; student.

Nhận bài: 30/10/2025

Phản biện: 14/11/2025

Duyệt đăng: 16/11/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu đối với nguồn nhân lực không chỉ dừng lại ở trình độ chuyên môn mà còn đòi hỏi người lao động phải có kỹ năng mềm và năng lực thích ứng linh hoạt với sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ và môi trường làm việc. Đối với sinh viên, việc hình thành và phát triển những năng lực này ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường là hết sức cần thiết. Trong đó, giáo dục thể chất (GDTC) giữ vai trò đặc biệt quan trọng, không chỉ giúp rèn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe mà còn góp phần bồi dưỡng tinh thần, ý chí, thái độ và khả năng hợp tác, những yếu tố cốt lõi của kỹ năng mềm. Thông qua các hoạt động thể thao, sinh viên có cơ hội trải nghiệm, tương tác, rèn luyện tính kỷ luật, tinh thần đồng đội, khả năng vượt qua khó khăn và thích nghi với áp lực. Tuy nhiên, thực tế cho thấy công tác GDTC ở nhiều cơ sở giáo dục hiện nay vẫn chưa được quan tâm đúng mức, chưa phát huy hết vai trò trong việc phát triển toàn diện người học. Vì vậy, việc nghiên cứu vai trò của giáo dục thể chất trong hình thành kỹ năng mềm và năng lực thích ứng cho sinh viên trong thời đại 4.0 là cần thiết, góp phần khẳng định vị trí của GDTC trong giáo dục đại học và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế hiện nay

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vai trò của giáo dục thể chất trong giáo dục đại học

GDTC là một bộ phận quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò to lớn trong việc hình thành, phát triển toàn diện nhân cách, thể chất và trí tuệ của người học. Trong giáo dục đại học, GDTC không chỉ dừng lại ở việc rèn luyện thể lực mà còn góp phần quan trọng trong việc phát triển phẩm chất đạo đức, kỹ năng sống, năng lực tư duy và tinh thần trách nhiệm xã hội cho sinh viên, những công dân tương lai của đất nước. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) đang tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực đời sống, GDTC càng trở nên có ý nghĩa thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực cạnh tranh quốc gia.

GDTC đóng vai trò nền tảng trong việc bảo vệ và tăng cường sức khỏe cho sinh viên. Thể lực tốt là điều kiện cần thiết để sinh viên có thể học tập, nghiên cứu và sáng tạo hiệu quả. Việc thường xuyên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao giúp cơ thể phát triển hài hòa, cân bằng, tăng sức đề kháng, giảm stress và phòng tránh các bệnh lý học đường như béo phì, trầm cảm, đau lưng, cận thị,... Trong môi trường học tập đầy áp lực của giáo dục đại học, GDTC còn giúp sinh viên

điều hòa tâm lý, tạo tinh thần sáng khoái, nâng cao hiệu suất học tập và chất lượng cuộc sống.

GDTC góp phần hình thành và phát triển nhân cách, đạo đức và kỹ năng sống cho sinh viên. Thông qua các môn thể thao tập thể như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông hay các hoạt động thi đấu, sinh viên học được tinh thần đồng đội, tính kỷ luật, ý chí vượt khó và khả năng hợp tác. Những phẩm chất này không chỉ cần thiết trong môi trường học đường mà còn là hành trang quan trọng khi sinh viên bước vào thị trường lao động. GDTC, ở góc độ sâu hơn, còn là một hình thức giáo dục đạo đức gián tiếp: giúp người học biết tôn trọng đối thủ, trung thực trong thi đấu, kiên trì trong luyện tập và biết vượt qua thất bại. Qua đó, GDTC góp phần hình thành những giá trị nhân văn cốt lõi của con người hiện đại, trung thực, trách nhiệm và nhân ái.

GDTC có vai trò quan trọng trong phát triển kỹ năng mềm và năng lực thích ứng của sinh viên. Trong thời đại 4.0, nơi mà kiến thức có thể nhanh chóng lỗi thời, kỹ năng mềm như giao tiếp, lãnh đạo, giải quyết vấn đề, và thích ứng với thay đổi trở thành yếu tố then chốt để thành công. Thông qua các hoạt động thể thao, sinh viên được rèn luyện khả năng làm việc nhóm, phản xạ nhanh trong tình huống, và tinh thần bền bỉ khi đối mặt với thử thách.

GDTC là cầu nối giữa phát triển thể chất và phát triển trí tuệ. Nhiều nghiên cứu khoa học đã chứng minh mối liên hệ tích cực giữa hoạt động thể chất và hiệu suất nhận thức. Khi vận động, cơ thể tiết ra endorphin giúp giảm căng thẳng, tăng khả năng tập trung và cải thiện trí nhớ. Một sinh viên có sức khỏe tốt, tâm lý ổn định sẽ có khả năng tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề và học tập hiệu quả hơn.

GDTC còn đóng vai trò quan trọng trong xây dựng văn hóa học đường và tinh thần cộng đồng. Các hoạt động thể thao không chỉ tạo không khí sôi nổi, gắn kết trong môi trường đại học mà còn góp phần xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh. Sinh viên có thể thông qua thể thao để mở rộng quan hệ xã hội, giao lưu, hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm.

GDTC là công cụ hữu hiệu trong việc giáo dục ý thức quốc phòng, lòng yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc. Nhiều hoạt động thể thao gắn liền với

giá trị truyền thống, với tinh thần vượt khó, bền bỉ và cống hiến. Thông qua GDTC, sinh viên không chỉ rèn luyện sức khỏe mà còn được bồi dưỡng ý thức kỷ luật, tinh thần tập thể và trách nhiệm đối với xã hội – những phẩm chất cần có của người công dân hiện đại.

Tóm lại, giáo dục thể chất giữ vai trò vô cùng quan trọng trong giáo dục đại học, là yếu tố không thể thiếu để phát triển con người toàn diện cả về đức - trí - thể - mỹ. Việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức GDTC theo hướng hiện đại, sáng tạo và gắn với nhu cầu phát triển kỹ năng mềm, năng lực thích ứng của sinh viên là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay. Đầu tư cho GDTC chính là đầu tư cho chất lượng nguồn nhân lực, góp phần thực hiện mục tiêu “giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe và trách nhiệm xã hội” mà Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã đề ra.

2.2. Tác động của giáo dục thể chất trong hình thành kỹ năng mềm và năng lực thích ứng cho sinh viên trong thời đại 4.0

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp 4.0 đang làm thay đổi sâu sắc mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực ngày càng cao và đa dạng hơn. Các doanh nghiệp, tổ chức không chỉ cần người lao động có kiến thức chuyên môn sâu mà còn đòi hỏi họ phải có kỹ năng mềm (soft skills) và năng lực thích ứng linh hoạt với sự biến động không ngừng của công nghệ, môi trường làm việc và xã hội. Chính vì vậy, giáo dục đại học, phải hướng đến mục tiêu phát triển toàn diện cho sinh viên, trong đó GDTC là một thành tố quan trọng và có tác động sâu rộng đến việc hình thành, phát triển kỹ năng mềm và năng lực thích ứng cho người học.

Thứ nhất, GDTC là môi trường hình thành kỹ năng mềm qua trải nghiệm thực tiễn. GDTC tạo ra môi trường giáo dục mang tính thực hành và trải nghiệm cao, giúp sinh viên phát triển những kỹ năng mềm một cách tự nhiên và bền vững. Trong các hoạt động thể thao, sinh viên phải giao tiếp, hợp tác, chia sẻ, và xử lý tình huống trong điều kiện thực tế - điều mà các bài giảng lý thuyết khó có thể mang lại. Kỹ năng giao tiếp và làm việc

nhóm được hình thành thông qua các hoạt động thể thao tập thể như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông đôi, chạy tiếp sức,... Khi tham gia, sinh viên học cách lắng nghe, thấu hiểu, hỗ trợ và phối hợp nhịp nhàng với đồng đội để đạt mục tiêu chung. Môi trường thể thao thúc đẩy họ sử dụng ngôn ngữ cơ thể, ánh mắt và cử chỉ để truyền tải thông điệp, từ đó nâng cao khả năng giao tiếp phi ngôn ngữ, một kỹ năng quan trọng trong mọi mối quan hệ xã hội. Bên cạnh đó, kỹ năng lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm cũng được bồi dưỡng thông qua vai trò đội trưởng hoặc người tổ chức hoạt động thể thao. Việc dẫn dắt một tập thể đòi hỏi người sinh viên phải biết lập kế hoạch, quản lý thời gian, phân công công việc, tạo động lực cho các thành viên và xử lý xung đột. Những kỹ năng này sau này được vận dụng rất hiệu quả trong công việc và quản trị nhóm. GDTC còn là “phòng thí nghiệm xã hội” giúp sinh viên phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định nhanh chóng.

Thứ hai, GDTC là nền tảng phát triển năng lực thích ứng linh hoạt. Năng lực thích ứng là khả năng điều chỉnh hành vi, cảm xúc và tư duy để đối phó với sự thay đổi và không chắc chắn của môi trường. Trong bối cảnh 4.0, khi công nghệ liên tục đổi mới, nhiều ngành nghề biến mất và xuất hiện ngành nghề mới, năng lực này trở thành một trong những năng lực cốt lõi của người học. Hoạt động GDTC rèn luyện năng lực thích ứng thông qua việc đặt sinh viên vào các tình huống thay đổi liên tục: thay đổi chiến thuật, điều kiện thi đấu, đối thủ, hoặc thời tiết. Sinh viên phải học cách bình tĩnh, nhanh chóng tìm giải pháp và điều chỉnh chiến lược phù hợp. Thói quen này giúp họ hình thành khả năng kiểm soát cảm xúc, phản ứng tích cực với thử thách và duy trì sự linh hoạt trong tư duy - yếu tố quyết định để thích ứng với môi trường làm việc số hóa. Cùng với đó, GDTC giúp phát triển tinh thần kiên trì và khả năng vượt qua thất bại. Trong thể thao, chiến thắng không phải lúc nào cũng đến dễ dàng; người học phải luyện tập bền bỉ, vượt qua giới hạn thể chất, chịu đựng áp lực và học cách đứng dậy sau thất bại. Những giá trị đó tạo nên tư duy phát triển (growth mindset), niềm tin rằng năng lực của bản thân có thể cải thiện thông qua nỗ lực và học hỏi liên tục.

Đây là nền tảng giúp sinh viên sẵn sàng đối mặt với biến động công nghệ và nghề nghiệp, luôn học hỏi để không bị tụt hậu. Ngoài ra, thể thao giúp tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần, là yếu tố quan trọng để duy trì năng lực thích ứng lâu dài. Một cơ thể khỏe mạnh giúp sinh viên có đủ năng lượng, sự dẻo dai và tinh thần lạc quan để ứng phó với áp lực học tập, công việc và cuộc sống. Các nghiên cứu tâm lý học cho thấy, vận động thể chất kích thích sản sinh hormone endorphin và serotonin - “hormone hạnh phúc”, giúp giảm căng thẳng, lo âu và cải thiện khả năng tập trung. Một sinh viên có trạng thái tinh thần tích cực sẽ dễ dàng thích nghi với môi trường mới, làm việc hiệu quả hơn và sáng tạo hơn.

Thứ ba, GDTC và phát triển trí tuệ cảm xúc là nền tảng của kỹ năng mềm. Trí tuệ cảm xúc cao là yếu tố quyết định thành công trong giao tiếp, hợp tác và lãnh đạo, những kỹ năng mềm không thể thiếu của người lao động hiện đại. Khi sinh viên biết lắng nghe và đồng cảm với đồng đội, họ học được cách xây dựng mối quan hệ tích cực, duy trì sự tin cậy và tôn trọng lẫn nhau. Môi trường thể thao vì thế trở thành “trường học cảm xúc” giúp con người hiểu chính mình và người khác hơn, từ đó hình thành năng lực xã hội bền vững.

Mặc dù có vai trò lớn, nhưng thực tế cho thấy ở nhiều cơ sở giáo dục, GDTC vẫn bị xem nhẹ. Chương trình học còn nặng về hình thức, thiếu tính gắn kết với phát triển kỹ năng mềm, và chưa tận dụng hiệu quả công nghệ. Nhiều sinh viên coi môn GDTC là “phụ”, tham gia đối phó, dẫn đến việc không nhận thức được giá trị thật sự của rèn luyện thể chất đối với sự phát triển cá nhân. Để GDTC phát huy tác động mạnh mẽ hơn, cần đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy theo hướng tích hợp giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phản biện và thích ứng vào các hoạt động thể thao. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý và giảng dạy thể chất cần được đẩy mạnh, giúp sinh viên học mọi lúc, mọi nơi, đồng thời tạo môi trường tương tác số năng động. Ngoài ra, nhà trường cần xây dựng văn hóa thể thao học đường, khuyến khích sinh viên tham gia các câu lạc bộ, sự kiện thể thao, phong trào “sinh viên khỏe để học tập tốt”. Cơ sở vật chất, chính sách hỗ trợ, và đội ngũ giảng viên

GDTC cũng cần được đầu tư bài bản, góp phần biến GDTC trở thành cầu nối giữa phát triển thể chất - tinh thần - trí tuệ và kỹ năng nghề nghiệp.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất trong phát triển kỹ năng mềm và năng lực thích ứng cho sinh viên trong thời đại 4.0 hiện nay

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, GDTC không chỉ còn là hoạt động rèn luyện sức khỏe đơn thuần, mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành kỹ năng mềm và năng lực thích ứng, những yếu tố quyết định sự thành công của sinh viên trong học tập, công việc và cuộc sống. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hoạt động GDTC ở nhiều cơ sở giáo dục đại học hiện nay vẫn còn hạn chế về nội dung, phương pháp và nhận thức của người học. Vì vậy, việc đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả GDTC theo hướng toàn diện, hiện đại và phù hợp với thời đại số là vô cùng cần thiết.

Một là, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy GDTC. Trước hết, cần đổi mới nội dung chương trình GDTC theo hướng đa dạng, linh hoạt, phù hợp với nhu cầu, hứng thú và đặc điểm của sinh viên. Các môn học nên được thiết kế theo mô-đun mở, cho phép người học lựa chọn giữa các hình thức rèn luyện khác nhau như thể thao tập thể, thể thao cá nhân, yoga, fitness, khiêu vũ thể thao hay kỹ năng sinh tồn. Việc này không chỉ giúp sinh viên phát triển thể chất mà còn khơi dậy niềm đam mê vận động, rèn luyện tính tự giác và trách nhiệm với sức khỏe bản thân. Phương pháp giảng dạy GDTC cũng cần chuyển từ hình thức “truyền đạt một chiều” sang học tập tích cực, lấy người học làm trung tâm. Giảng viên cần khuyến khích sinh viên tự khám phá, tự đặt mục tiêu rèn luyện và tự đánh giá tiến bộ của mình. Các hình thức học tập như “học qua trải nghiệm”, “học qua trò chơi” hay “học qua dự án thể thao” sẽ giúp người học phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, phản xạ tình huống và giải quyết vấn đề, những kỹ năng mềm cốt lõi của thời đại 4.0.

Hai là, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và tổ chức hoạt động GDTC. Trong thời đại chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) vào GDTC là xu hướng tất yếu. Các trường đại học cần xây dựng nền tảng học tập

trực tuyến cho GDTC, giúp sinh viên có thể học lý thuyết, theo dõi quá trình tập luyện và nhận phản hồi trực tuyến. Các ứng dụng thể thao thông minh (smart fitness apps), đồng hồ thông minh, hoặc hệ thống cảm biến chuyển động có thể được sử dụng để ghi nhận dữ liệu tập luyện, phân tích hiệu suất, từ đó đưa ra khuyến nghị phù hợp cho từng cá nhân. Ngoài ra, cần phát triển hệ thống quản lý học tập (LMS) tích hợp, giúp giảng viên dễ dàng theo dõi tiến độ, đánh giá kết quả, đồng thời tạo môi trường tương tác giữa sinh viên - giảng viên - cộng đồng. Công nghệ thực tế ảo (VR/AR) cũng có thể được áp dụng để mô phỏng các bài tập, tạo hứng thú học tập và khuyến khích sự tham gia tích cực của sinh viên.

Ba là, nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và đổi mới phương pháp đánh giá. Đội ngũ giảng viên GDTC đóng vai trò then chốt trong việc lan tỏa tinh thần thể thao và định hướng kỹ năng sống cho sinh viên. Cần tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng sư phạm, năng lực số và tâm lý học giáo dục cho giảng viên, giúp họ nắm bắt các phương pháp dạy học tích cực, kỹ thuật huấn luyện mới và khả năng sử dụng công nghệ trong giảng dạy. Giảng viên cần đóng vai trò là người hướng dẫn, huấn luyện viên, đồng thời là người truyền cảm hứng để sinh viên chủ động rèn luyện và phát triển bản thân. Bên cạnh đó, phương pháp đánh giá kết quả GDTC cần được cải tiến theo hướng toàn diện và định tính hơn. Thay vì chỉ dựa vào các chỉ số thể lực hay điểm thi cuối kỳ, cần đánh giá cả quá trình tham gia, thái độ, tinh thần hợp tác, kỹ năng làm việc nhóm, và năng lực thích ứng của sinh viên trong các hoạt động.

Bốn là, xây dựng môi trường và văn hóa thể thao học đường. Một môi trường học tập năng động, lành mạnh và thân thiện là điều kiện quan trọng để GDTC phát huy hiệu quả. Nhà trường cần tạo dựng văn hóa thể thao học đường, khuyến khích sinh viên tham gia các câu lạc bộ thể thao, hội thao, giải đấu giao lưu giữa các khoa, các trường. Thông qua đó, sinh viên có cơ hội phát triển kỹ năng tổ chức sự kiện, kỹ năng lãnh đạo, hợp tác và tinh thần cống hiến cho tập thể. Cơ sở vật chất và hạ tầng thể thao cũng cần được đầu tư đồng bộ: sân bãi, phòng tập, thiết bị hiện đại, không gian tập luyện linh hoạt. Bên cạnh đó, các chính sách khuyến khích như học bổng thể thao, giải thưởng cá nhân xuất sắc hay ghi nhận hoạt

động thể thao trong hồ sơ học tập sẽ giúp sinh viên nhận thức rõ hơn giá trị của GDTC.

Năm là, gắn kết giữa nhà trường - doanh nghiệp - xã hội trong GDTC. Để GDTC thực sự gắn với nhu cầu xã hội, cần tăng cường mối liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong các chương trình rèn luyện kỹ năng và phát triển năng lực thích ứng. Doanh nghiệp có thể đồng hành tổ chức các khóa huấn luyện kỹ năng làm việc nhóm, quản lý áp lực, hoặc teambuilding thể thao, giúp sinh viên hiểu rõ hơn mối quan hệ giữa thể lực, tinh thần và hiệu quả công việc. Bên cạnh đó, xã hội và gia đình cũng cần đồng hành trong việc tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện thể chất. Khi GDTC được nhìn nhận là một phần của chiến lược phát triển con người toàn diện, mọi thành phần xã hội sẽ cùng chung tay nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và bồi dưỡng thể hệ trẻ khỏe mạnh, linh hoạt và giàu kỹ năng sống.

III. KẾT LUẬN

GDTC giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình giáo dục toàn diện sinh viên, không chỉ giúp rèn luyện sức khỏe mà còn góp phần hình thành các kỹ năng mềm và năng lực thích ứng, những phẩm chất thiết yếu trong thời đại 4.0. Thông qua các hoạt động thể thao, sinh viên được rèn luyện tinh thần kỷ luật, ý chí vượt khó, khả năng hợp tác, giao tiếp và lãnh đạo. Đồng thời, GDTC giúp người học phát triển tư duy linh hoạt, khả năng ứng phó với thay đổi và tinh thần bền bỉ trong học tập cũng như công việc. Trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số, việc nâng cao chất lượng và hiệu quả GDTC là yêu cầu cấp thiết nhằm phát triển nguồn nhân lực trẻ vừa có thể lực, trí lực, kỹ năng và bản lĩnh thích ứng cao, góp phần xây dựng xã hội năng động, sáng tạo và phát triển bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bảo Ngọc, Hà Giang (2025), “Giáo dục thể chất - nền tảng phát triển tâm vóc của học sinh Việt Nam thế hệ mới”, <https://tapchigiaoduc.edu.vn/article/90282/211/giao-duc-the-chat-nen-tang-phat-trien-tam-voc-cua-hoc-sinh-viet-nam-the-he-moi/>.

Hiền Kim (2024), “Vai trò của giáo dục thể chất trong Chương trình GDPT 2018”, <https://tapchigiaoduc.edu.vn/article/89273/237/vai-tro-cua-giao-duc-the-chat-trong-chuong-trinh-gdpt-2018/>.

Huy Vũ (2012), “Tăng cường giáo dục thể chất để hình thành nhân cách, lối sống lành mạnh trong học sinh”, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/17280/tang-cuong-giao-duc-the-chat-de-hinh-thanh-nhan-cach%2C-loi-song-lanh-manh-trong-hoc-sinh.aspx>.